

Số: 06/2020/QĐST-HNGĐ

Q, ngày 18 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2020/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Hồ Thị N**; Sinh năm: 1991; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Dân tộc: Dao.

- Bị đơn: Anh **Chấu Xuân H**; Sinh năm: 1993; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Dân tộc: Dao;

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hồ Thị N và anh Chấu Xuân H.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Hồ Thị N và anh Châu Xuân H nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Hồ Thị N là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Châu Thị H sinh ngày 10/11/2012. Anh Châu Xuân H là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Châu Quang H sinh ngày 27/3/2011 đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Nga và anh Hùng không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con theo quy định của pháp luật.

Việc nuôi con và không cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

- **Về tài sản, công nợ chung:** Chị Hồ Thị N và anh Châu Xuân H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị N tự nguyện chịu án phí dân sự ly hôn là 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp là 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số BB/2013/05140 ngày 26 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Hà Giang. Trả lại cho chị Hồ Thị N 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí đã nộp chênh lệch. Anh Châu Xuân H không phải chịu án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND H.Q;
- Các đương sự (Để thi hành);
- Chi cục THADS H.Q(Để thi hành);
- UBND xã Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Văn Thuận